

# PHIẾU BÀI TẬP TOÁN - TUẦN 11

Nhân với 10, 100, 1000,... Chia cho 10, 100, 1000,...

Tính chất kết hợp của phép nhân. Nhân với số có tận cùng là chữ số 0

Đề-xi-mét vuông. Mét vuông

**Bài 1:** Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a)  $102 \times 100 = 1200$  ☐  
c)  $102 \times 100 = 10200$  ☐

b)  $102 \times 100 = 1020$  ☐  
d)  $1050 \times 1000 = 150000$  ☐

**Bài 2:** Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a)  $20300 : 10 = 203$  ☐  
c)  $20300 : 100 = 230$  ☐  
e)  $405000 : 1000 = 450$  ☐

b)  $20300 : 10 = 2030$  ☐  
d)  $20300 : 100 = 203$  ☐  
g)  $405000 : 1000 = 405$  ☐

**Bài 3:** Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a)  $125 \times 50 \times 2 = \dots\dots\dots$   
=  $\dots\dots\dots$   
=  $\dots\dots\dots$

b)  $20 \times 135 \times 5 = \dots\dots\dots$   
=  $\dots\dots\dots$   
=  $\dots\dots\dots$

c)  $234 \times 25 \times 3 \times 4 = \dots\dots\dots$   
=  $\dots\dots\dots$   
=  $\dots\dots\dots$

**Bài 4:** Một trường học có 7 lớp Bốn, mỗi lớp Bốn học trong một phòng học có 16 bộ bàn ghế, mỗi bộ bàn ghế có 2 học sinh ngồi học. Hỏi trường đó có tất cả bao nhiêu học sinh lớp Bốn ?

Bài giải

.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 5:** Mỗi bao gạo tẻ cân nặng 50kg, mỗi bao gạo nếp cân nặng 25kg. Một ô tô chở 20 bao gạo tẻ và 40 bao gạo nếp. Hỏi xe đó chở tất cả bao nhiêu tấn gạo?

Bài giải

.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 6:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a)  $15\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{cm}^2$

$40\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{cm}^2$

$3\text{dm}^2 12\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{cm}^2$

c)  $21\text{m}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$

$2010\text{m}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$

$3\text{m}^2 20\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$

b)  $2300\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$

$50000\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$

$1230\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2 \dots\dots\dots\text{cm}^2$

d)  $2000\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{m}^2$

$10500\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{m}^2$

$4560\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{m}^2 \dots\dots\dots\text{dm}^2$

**Bài 7:** Điền dấu ( $>$  ;  $<$  ;  $=$  ).

a)  $5\text{dm}^2 7\text{cm}^2 \dots\dots\dots 57\text{cm}^2$

$5\text{dm}^2 7\text{cm}^2 \dots\dots\dots 507\text{cm}^2$

$5\text{dm}^2 7\text{cm}^2 \dots\dots\dots 570\text{cm}^2$

b)  $2\text{m}^2 5\text{cm}^2 \dots\dots\dots 2050\text{cm}^2$

$2\text{m}^2 5\text{cm}^2 \dots\dots\dots 20005\text{cm}^2$

$2\text{m}^2 5\text{cm}^2 \dots\dots\dots 20050\text{cm}^2$

**Bài 8:** Mỗi thùng chứa 250kg sách vở. Mỗi xe ô tô chở 4 thùng sách vở. Hỏi 2 xe ô tô như vậy chở mấy tấn sách vở?

Bài giải

.....  
.....  
.....  
.....